

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **05/2020/HS-ST**
Ngày 18 /02/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – KIÊN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Phạm Văn Nam**.

- Ông **Trần Văn Phước**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Quốc Tững** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Ông **Lê Quốc Thắng** - Kiểm sát viên.

Hôm nay vào ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở TAND, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Danh Hoài T**, sinh năm 1995.

Tên gọi khác: Hoài.

Nơi ĐKKHKT: khu phố Sơn Thịnh, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: khu phố Sơn Thịnh, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Trình độ văn hóa: Lớp 6/12.

Nghề nghiệp: Ngư phủ.

Con ông: Danh Sơn và bà Thị Trang.

Cùng ngụ tại: khu phố Sơn Thịnh, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Anh (chị) em ruột: gồm 05 người, nhỏ nhất sinh năm 2012, bị cáo là người con lớn nhất trong gia đình.

Bị cáo, chưa có vợ con (sống chung như vợ, chồng với Lê thị Ngọc Hân, sinh năm 1997).

Tiền án, Tiền sự: Không có.

Bị can bị bắt theo quyết định truy nã , bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2019 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh **Nguyễn Quốc T1** (tự **Đầu**), sinh năm 2000 (có mặt).

Địa chỉ: khu phố Dầu Doi, TT Hòn Đất, huyện Hòn Đất, Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông **Nguyễn Văn Hết**, sinh năm 1962 (có mặt).

Địa chỉ: khu phố Dầu Doi, TT Hòn Đất, huyện Hòn Đất, Kiên Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị **Lê Thị Ngọc Giàu**, sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ: khu phố Dầu Doi, TT Hòn Đất, huyện Hòn Đất, Kiên Giang.

Người làm chứng:

1. Anh **Nguyễn Văn Thành**, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố Tri Tôn, TT Hòn Đất, huyện Hòn Đất, Kiên Giang.

2. Chị **Nguyễn Thị Hiền**, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, Kiên Giang.

3. Anh **Hồ Bửu Đông**, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Sơn Tân, xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, Kiên Giang.

4. Anh **Nguyễn Hoài T**, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Long Thành, xã Loan Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/3/2018 Nguyễn Thị Hiền tổ chức uống rượu tại nhà thuộc ấp Số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất cùng với Hồ Bửu Đông, Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Văn Hoài, Danh Hoài T và một số người bạn của T gồm Giang, Công, Đây (chưa rõ họ tên, địa chỉ). Tất cả ngồi trên giường gỗ (bộ giac) ở trong nhà của Hiền để uống rượu.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Quốc T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68D1-363.33 chở Trần T Tính đến nhà Hiền và tham gia uống rượu với mọi người.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28/3/2018 trong lúc uống rượu thì giữa Đầy và T1 xảy ra mâu thuẫn, Đầy nói với T lát nữa đi về sẽ đánh T1, T nghe nói vậy thì cầm 01 cái tô bằng sành (sứ) đựng đồ ăn trên giường ném (chọi) trúng vào vùng trán của T1 gây thương tích. Sau đó, T1 bỏ chạy ra ngoài đường bê tông, T cầm 01 đoạn cây gỗ đuổi theo đánh T1 nhưng không được, T trở về nhà Hiền thì thấy Nguyễn Văn Hoài, Công, Đầy, Giang đang đi về, khi Hoài, Công, Đầy, Giang đi ngang chỗ T1 đậu xe mô tô biển kiểm soát 68D1-363.33 (cấp bên nhà Hiền) thì Giang dùng chân đạp ngã xe của T1, rồi dùng nón bảo hiểm đập xe làm hư hỏng một số bộ phận. Sau đó, nhóm của T bỏ đi về nhà của mình.

Nguyễn Quốc T1 được đưa đi Bệnh viện Đa khoa huyện Hòn Đất điều trị từ ngày 28/3/2018 đến ngày 02/4/2018 thì xuất viện.

* Tại kết luận giám định số 293/KL-PY ngày 31/5/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của Nguyễn Quốc T1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Nhiều sẹo vùng trán gây ảnh hưởng thẩm mỹ.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (Mười lăm phần trăm).
3. Vật gây thương tích: Vật có góc, cạnh sắc.
4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích gây ảnh hưởng thẩm mỹ mức độ ít vừa, nhưng không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Tại kết luận định giá tài sản số 31/KLĐGTS ngày 16/7/2018 của Hội đồng thẩm định giá trong tố tụng hình sự - UBND huyện Hòn Đất kết luận:

Kết luận về giá trị tài sản thiệt hại:

- + 01 thân yếm bên phải có giá: 500.000 đồng
- + 01 đèn nhan bên phải có giá: 150.000 đồng
- + 01 ốp chắn bùn có giá: 80.000 đồng
- + 01 ốp trong thân yếm có giá: 50.000 đồng
- + Công tháo cũ, lắp mới: 60.000 đồng

Tổng giá trị thiệt hại là 840.000 đồng.

Việc tạm giữ và xử lý đồ vật, tài liệu: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Hòn Đất thu giữ: Nhiều mảnh sứ bị vỡ màu trắng (mảnh sứ của tô kiểu), hình dạng, kích thước không xác định. Là công cụ phạm tội, do không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quốc T1 yêu cầu Danh Hoài T bồi thường với tổng số tiền là 40.910.000 đồng. Hiện nay, T chưa bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Người bị hại anh Nguyễn Quốc T1 có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử theo quy định của pháp luật về trách nhiệm dân sự: yêu cầu bị cáo bồi thường 40.910.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-HĐ ngày 03/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Danh Hoài T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm s, khoản 1, 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Danh Hoài T từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quốc T1 yêu cầu Danh Hoài T bồi thường với tổng số tiền là 40.910.000 đồng, bị cáo T chưa bồi thường, đề nghị HĐXX xem xét theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Nhiều mảnh sứ bị vỡ màu trắng (mảnh sứ của tô kiêu), hình dạng, kích thước không xác định, là công cụ phạm tội, do không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường.

Căn cứ vào kết luận giám định pháp y số : 293/KL-PY ngày 31/5/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích là 15%.

Hành vi cầm tô bằng sành ném trúng vào trán của người bị hại gây thương tích 15% của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất truy tố bị cáo phạm tội : “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, bị cáo là người có đủ nhận thức năng lực, hành vi và biết rằng dùng tô là hung khí nguy hiểm khi ném vào người khác sẽ gây thương tích, nhưng vì bản tính hung hãn xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo đã ném tô bằng sành vào trán gây thương tích cho cho ông Nguyễn Quốc T1 15% đáng lẽ ra bị cáo phải tìm nguyên nhân của sự việc , giữa Đây và T1 có mâu thuẫn gì để hòa giải giữa hai bên, đảng này bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện, hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội , nên cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, nhằm có thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là dân tộc khomer, tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng,

[5] Tại phiên tòa kiểm sát viên đề nghị áp dụng các điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, khoản 1, 2 điều 51 và điều 38 đề nghị xử phạt bị cáo: Danh Hoài T từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù giam.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án theo quyết định chuyển giao vật chứng số 03/QĐ-VKS ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất.

[7] Về phân trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 BLHS và điều 590 BLDS, bị hại anh Nguyễn Quốc T1 yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng các khoản 40.910.000đ, tại Tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

[9] Đối với hành vi của đối tượng tên Giang, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý về hành vi hủy hoại tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 68D1-363.33, đề nghị Cơ quan điều tra – Công an huyện Hòn Đất tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Danh Hoài T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 điều 51 và điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử Phạt: Bị cáo Danh Hoài T 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày 20/10/2019.

Về phân trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 BLHS và điều 590 BLDS ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, đồng ý bồi thường các khoản chi phí cho bị hại số tiền là 40.910.000đ .

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực , bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không chấp hành thì phải chịu lãi suất chậm trả đối với khoản tiền chậm thi hành theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. Tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điều 106 BLTTHS năm 2015, tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án theo quyết định chuyển giao vật chứng số 03/QĐ-VKS ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp: 200.000 đồng án phí HSST và 2.045.500đ án phí dân sự giá ngạch trên số tiền bồi thường cho bị hại.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người liên quan, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Toa Phiên Tòa

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG.
- VKS H.Hòn Đất
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu

Cao Quốc Chiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội Thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cao Quốc Chiến

